TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG** Số:**286/**2019/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tuyên Quang, ngày 25 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 262/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Lý Văn Đ**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Chị **Nịnh Thị H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17

tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lý Văn Đ và chị Nịnh Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lý Văn Đ và chị Nịnh Thị H có 03 con chung là Lý Thị Trang, sinh năm 1998; Lý Thị Hồng Nhung sinh ngày 06/3/2005 và Lý Bảo Trâm, sinh ngày 27/6/2014. Lý Thị Trang đã đến tuổi thành niên và có khả năng tự lập nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Giao con chung là Lý Thị Hồng Nhung và Lý Bảo Trâm cho anh Lý Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Chị

Nịnh Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lý Văn Đ và chị Nịnh Thị H tự thỏa thuận chia tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Lý Văn Đ và chị Nịnh Thị H xác nhận, vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lý Văn Đ tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn của vụ án là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Lý Văn Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002565 ngày 10/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, trả lại cho anh Lý Văn Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nịnh Thị H không phải nộp án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Lưỡng Vượng, tp Tuyên Quang (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan